

Số: 492/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 14 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59; 81;82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 639/2026/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 04 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1994

Căn cước công dân số: 058194004463, cấp ngày 22/09/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: 79/13B, khu phố B.H, phường H.A, thành phố B.H, tỉnh Đ.N (nay là phường B.H, tỉnh Đ.N).

Số điện thoại: 0965.559.735

2. Ông Đỗ Hoàn V, sinh năm 1987

Căn cước công dân số: 075087017944, cấp ngày 27/12/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: 79/13B, khu phố B.H, phường H.A, thành phố B.H, tỉnh Đ.N (nay là phường B.H, tỉnh Đ.N).

Số điện thoại: 0978.525.759

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V tìm hiểu

và kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 161/TN, quyền số 01/2015, ngày 11/12/2015.

Thời gian đầu kết hôn cả hai vợ chồng sống hòa thuận sau đó thì luôn xảy ra cãi vã, mâu thuẫn vì bất đồng trong quan điểm sống, cảm thấy không còn hợp nhau về tính tình, không tìm được tiếng nói chung nên từ đó không còn tôn trọng, thương yêu nhau. Càng ngày mâu thuẫn giữa hai vợ chồng ngày một trầm trọng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đời sống hôn nhân không thể kéo dài thêm. Do đó, nay bà D và ông V cùng thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 1- Đồng Nai giải quyết cho cả hai được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Cả hai vợ chồng có 02 người con chung là cháu Đỗ V D L, sinh ngày 10/01/2017 và cháu Đỗ Vũ Khôi N, sinh ngày 21/02/2022. Sau khi ly hôn, cả hai vợ chồng đã thống nhất giao con là cháu Đỗ Vũ Khôi N cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc, cháu Đỗ Vũ D L cho ông Đỗ Hoàn V nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi người con chung còn lại, nên bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4]. Nợ chung: Cả hai xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí VHNGĐ: Bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ lệ phí hôn nhân gia đình được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà các bên đã nộp tại biên lai thu số 0005597 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà D và ông V đã nộp xong.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao các con chung là cháu Đỗ Vũ D L, sinh ngày 10/01/2017 và cháu Đỗ Vũ Khôi N, sinh ngày 21/02/2022 như sau: giao cháu Đỗ Vũ Khôi N cho bà Nguyễn Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Đỗ Vũ D L cho ông Đỗ Hoàn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi người con chung còn lại, nên bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí VHNGĐ: Bà Nguyễn Thị D và ông Đỗ Hoàn V phải nộp 300.000đ lệ phí VHNGĐ lệ phí hôn nhân gia đình được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ mà các bên đã nộp tại biên lai thu số 0005597 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà D và ông V đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- THA DS tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV 1 – Đồng Nai;
- UBND xã Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 161/TN, quyền số 01/2015, ngày 11/12/2015.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Hồng